

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 50/2025/QĐCNTTLH

An Thi, ngày 21 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Trần Thị L và anh Hoàng Văn B

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu xin ly hôn và nuôi con sau ly hôn của chị Trần Thị L

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 04 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người khởi kiện: Chị Trần Thị L, sinh năm 1984

* Người bị kiện: Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1980

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Hoàng Thị Yến C, sinh ngày 25/11/2013

Người đại diện theo pháp luật cho cháu C: Chị L và anh B

Đều cư trú tại: thôn M, thị trấn A, huyện A, tỉnh Hưng Yên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Văn B thống nhất thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Chị L trực tiếp nuôi con chung là Hoàng Thị Yến C, sinh ngày 25/11/2013 đến khi tròn 18 tuổi. Anh B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con

chung cho chị L vì chị L không yêu cầu. Anh B có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị L, anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về các vấn đề khác: Chị L và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- UBND thị trấn Ân Thi;
- (GCNKH số: 68/2010)
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Thủy